PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Niềm vui tuổi thơ · Bài 23–24 (SGK tr. 101–107)

Tuần 13

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Con quay của Khoa

Ông nội làm cho Khoa một con quay bằng gỗ. Con quay tròn trịa, sơn hai màu đỏ và vàng. Khoa quấn dây, giật mạnh. Con quay xoay tít, kêu vù vù trên nền gạch. Mấy bạn hàng xóm chạy sang xem, reo hò thích thú. Khoa cho các bạn thay nhau chơi. Ai cũng háo hức chờ đến lượt mình. Tối ấy, Khoa cất con quay vào hộp, lòng vui rộn ràng.

1. Ai làm con quay cho Khoa? (A) Bố (B) Ông nội (C) Anh trai

2. Con quay được sơn những màu gì?

(A) Xanh và trắng (B) Đen và đỏ (C) Đỏ và vàng

3. Khi các bạn sang xem, Khoa làm gì?

(A) Cho các bạn thay nhau chơi (B) Cất ngay con quay vào hộp

(C) Giữ lại, chơi một mình

4. Tối ấy, Khoa cảm thấy thế nào?

Bài 2: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (da hay gia?)

1. Cả ... đình em đi chơi công viên. (A) da (B) gia

2. Bé có làn ... hồng hào. (A) da (B) gia

3. Mẹ cho ... vị vào nồi canh. (A) da (B) gia

Bài 3: Chính tả: điền s hoặc x

..... ân chơi ..... e đạp hoa ..... en

..... ếp hàng ..... ao sáng màu ..... anh

Bài 4: Luyện từ và câu: khoanh vào từ chỉ cảm xúc vui mừng

1. Từ nào chỉ cảm xúc vui mừng? (A) buồn bã (B) hớn hở (C) lo lắng

2. Khi được chơi con quay, Khoa cảm thấy:

(A) vui sướng (B) sợ hãi (C) tức giận

Ôn Thi · Luyện bài tập miễn phí, có đáp án

⚖️ Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp

1. Hộp đồ chơi của em có búp bê ☐ ô tô ☐ con quay.

2. Các bạn reo hò ☐ nhảy nhót ☐ vỗ tay.

🧩 Bài 6: Viết: tả một đồ chơi của em

Viết 2–3 câu tả một đồ chơi của em.

Đồ chơi đó là gì? Nó có hình dạng, màu sắc thế nào? Em chơi nó ra sao?

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 13

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **B** (Ông nội)
2. **C** (Đỏ và vàng)
3. **A** (Cho các bạn thay nhau chơi)
4. Khoa cảm thấy lòng vui rộn ràng.

Bài 2: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (da hay gia?)

1. **B** (gia) 2. **A** (da) 3. **B** (gia)

Bài 3: Chính tả: điền s hoặc x

sân chơi **x**e đạp hoa **s**en **x**ếp hàng **s**ao sáng màu **x**anh

Bài 4: Luyện từ và câu: khoanh vào từ chỉ cảm xúc vui mừng

1. **B** (hớn hở) 2. **A** (vui sướng)

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp

1. Hộp đồ chơi của em có búp bê , ô tô , con quay.
2. Các bạn reo hò , nhảy nhót , vỗ tay.

Bài 6: Viết: tả một đồ chơi của em

Mẫu: Em có một chú gấu bông màu trắng. Gấu có đôi mắt tròn đen láy và chiếc nơ đỏ trên cổ. Tối nào, em cũng ôm gấu đi ngủ.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án